

**DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH
THÔN TU CẤP, XÃ TU MƠ RÔNG, QUẢNG NGÃI**

STT	Đại diện hộ gia đình tham gia bầu cử Trưởng thôn (chủ hộ)	Năm sinh	Giới tính	Địa Chỉ	Ghi chú
1	A KÌ	09/02/00	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
2	Y THẠCH	01/09/00	Nữ	Thôn Đăk Ka, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
3	A NAM	09/06/01	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
4	A MỤC	15/12/1999	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
5	CÀ VĂN VŨ	04/01/89	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
6	A LINH	15/03/1988	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
7	A BÁO	01/01/91	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
8	Y BUÔN	15/02/1977	Nữ	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
9	A NỘI	19/03/1993	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
10	A MINH	01/01/52	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
11	Y BÙ	15/11/1973	Nữ	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
12	A XI	18/04/2000	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
13	Y HƯƠNG	01/01/75	Nữ	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
14	Y KIỀU	17/02/2002	Nữ	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
15	A DUÂN	03/01/95	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
16	Y LIÊN	15/02/1975	Nữ	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
17	A DƯỠNG	01/02/99	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
18	A XÉT	01/01/68	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
19	Y BÍCH	10/10/82	Nữ	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
20	A SẾP	25/02/1984	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
21	Y BIẾT	25/05/1979	Nữ	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
22	A NHÂN	01/01/92	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
23	A THỊNH	05/12/83	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
24	A NHENG	05/09/82	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	

25	A THÁC	15/03/1985	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
26	A TÝ	03/03/96	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
27	A VINH	12/02/96	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
28	A DUY	01/01/94	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
29	A GIẤY	01/01/64	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
30	A ĐẠO	02/08/59	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
31	A THỰC	11/01/90	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
32	A NAM	03/10/72	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
33	Y LỤC	01/01/63	Nữ	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
34	A VINH	27/12/1962	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
35	A BUÔNG	03/03/86	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
36	A THÔI	01/01/84	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
37	A LẬP	07/07/93	Nam	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
38	Y TAM	01/01/48	Nữ	Thôn Tu Cấp Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
39	A HOÀNG	02/03/97	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
40	A HIỆP	25/09/1997	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
41	Y SINH	27/07/1977	Nữ	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
42	A TIẾN	03/02/91	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
43	Y XUYỀN	01/01/72	Nữ	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
44	A HÀ	08/01/92	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
45	A TÙNG	20/11/1994	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
46	Y DÁN	17/12/1978	Nữ	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
47	Y BIẾT	01/01/74	Nữ	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
48	A HIỆP	14/10/1995	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
49	Y LIÊN	12/06/83	Nữ	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
50	Y LAN	25/10/1979	Nữ	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
51	A THẮNG	01/03/69	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
52	Y ANH THẢO	29/09/1984	Nữ	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	

53	Y RINH	17/12/1978	Nữ	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
54	A HỐT	12/06/88	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
55	Y DINH	01/01/60	Nữ	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
56	A SƠN	18/07/1996	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
57	A TRƯỜNG	01/01/71	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
58	A SINH	05/03/78	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
59	Y RU	04/07/81	Nữ	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
60	Y VIN	01/01/73	Nữ	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
61	Y KINH	01/01/57	Nữ	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
62	A HIỀN	01/01/72	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
63	A THƯỜNG	01/01/65	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
64	A RÔN	18/12/1990	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
65	A HẢI	17/07/1982	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
66	A CỬ	25/11/1993	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
67	A DUYẾT	17/08/1982	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
68	A ĐÀNG	15/08/1966	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
69	Y NAO	17/08/1984	Nữ	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
70	A QUYẾT	22/08/1984	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
71	A ĐẠO	12/07/94	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
72	A PHƯỢNG	15/03/1983	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
73	Y BÁNH	01/01/79	Nữ	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
74	A MỘC	01/01/49	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
75	A DEN	19/09/1989	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
76	A VIỆT	01/01/86	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
77	A HUỆ	28/08/1990	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
78	Y PHỄ	19/11/1980	Nữ	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
79	Y LAN	31/08/1985	Nữ	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
80	A LÝ	20/08/1964	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	

81	A NÍ	18/10/1989	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
82	A KHANG	15/05/1992	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
83	A GIÁO	01/01/54	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
84	A THUẬN	22/09/1993	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
85	Y THÍM	18/09/2000	Nữ	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
86	A TRINH	18/11/1999	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
87	A PHIÊN	10/10/77	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
88	Y ĐIN	01/01/71	Nữ	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
89	A THẮM	15/10/1952	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
90	A HÉT	15/07/1986	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
91	A THÁI	01/01/90	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
92	A LIỆU	16/11/1980	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
93	A THỂ	06/02/93	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
94	A ĐA	28/10/1963	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
95	A TRỰC	09/02/75	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
96	A CƯỜNG	10/08/87	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
97	Y LOAN	15/10/1995	Nữ	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
98	A BẰNG	19/12/1982	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
99	A THIÊN	05/03/55	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
100	A TIẾNG	29/10/1993	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
101	A SĨ	20/05/1990	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
102	A VIÊN	25/06/1974	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
103	A THỊNH	27/07/1995	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
104	A ĐỨC	05/05/56	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
105	Y LĂNG	28/06/1990	Nữ	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
106	Y VAI	01/01/77	Nữ	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
107	A DŨNG	25/05/1960	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
108	Y ĐIỀU	01/01/58	Nữ	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	

109	A HOÀI	14/07/1986	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
110	A ĐÀNG	01/01/64	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
111	A ĐẮK	05/05/77	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
112	A MANG	15/10/1979	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
113	Y BIÊU	30/10/1958	Nữ	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
114	A MINH	01/01/80	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	
115	A THÔNG	10/04/79	Nam	Thôn Tu Cấp, Xã Tu Mơ Rông, Tỉnh Quảng Ngãi	

Tổng số hộ gia đình trong danh sách: 115 người.

Danh sách này được lập:.....tháng.....năm 2026

TRƯỞNG THÔN